

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 22-03-2022
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Phương Trang;

Bà Ngô Thị Diễm Thúy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự.

Ngày 22 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 03 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Đoàn Thị Y**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: số 25 đường NQ, khóm 2, phường AT, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh **Lâm Nhựt Th**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: khóm 2, phường AT, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 24/01/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Đoàn Thị Y trình bày:

Vào năm 2004, chị và anh Lâm Nhựt Th cưới nhau, không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau, mặc dù cố hàn gắn, nhưng không được. Nguyên nhân bất đồng quan điểm, từ đó tình cảm vợ chồng không còn ấm êm. Nay tình cảm

không còn, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về hôn nhân: Chị yêu cầu được ly hôn với anh Lâm Nhật Th.
- Về con chung: có 01 con chung tên Lâm Nhật Th1, sinh ngày 04/3/2016, hiện cháu đang sống với chị, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng.
- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị cam kết tài sản vợ chồng tự thỏa thuận và cũng không có ý định tẩu tán tài sản.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị cam kết không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ.
- Về án phí ly hôn: Chị tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí theo quy định.

- **Bị đơn anh Lâm Nhật Th trình bày:** Vào năm 2004, anh và chị Đoàn Thị Y cưới nhau, không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau, mặc dù cố hàn gắn, nhưng không được. Nguyên nhân bất đồng quan điểm, từ đó tình cảm vợ chồng không còn ấm êm. Nay tình cảm không còn, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Chị Y yêu cầu ly hôn thì anh có ý kiến như sau:

- Về hôn nhân: Anh thống nhất ly hôn theo yêu cầu của chị Y.
- Về con chung: có 01 con chung tên Lâm Nhật Th1, sinh ngày 04/3/2016, hiện cháu đang sống với Y, anh thống nhất giao con cho Y được tiếp tục nuôi, anh không cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh cam kết tài sản vợ chồng tự thỏa thuận và cũng không có ý định tẩu tán tài sản.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh cam kết không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ.
- Về án phí ly hôn: Anh thống nhất theo lời khai của chị Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ kiện Ly hôn nên thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Lâm Nhật Th vắng mặt, có đơn xin vắng mặt, chị Y đồng ý xét xử vắng mặt anh Th. Vì vậy căn cứ Điều 227, Điều 228

của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Lâm Nhựt Th.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu của chị Đoàn Thị Y yêu cầu ly hôn với anh Lâm Nhựt Th, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về hôn nhân: Xét thấy, hôn nhân giữa chị Y và anh Th là hôn nhân không hợp pháp vì anh, chị không có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định như sau:

“1. Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch.

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý.

2. Vợ chồng đã ly hôn muốn xác lập lại quan hệ vợ chồng thì phải đăng ký kết hôn”.

Do Anh, chị không có đăng ký kết hôn nên Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng của anh, chị là hoàn toàn phù hợp.

- Về con chung: Chị Đoàn Thị Y yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lâm Nhựt Th1, sinh ngày 04/3/2016, hiện cháu đang sống với chị, tự nguyện không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con. Anh Th cũng thống nhất giao con cho chị Y nuôi, nên Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện này. Chị Y được tiếp tục nuôi con tên Lâm Nhựt Th1, sinh ngày 04/3/2016, anh Th không cấp dưỡng nuôi con do chị Y không yêu cầu. Chị Y cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Th trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Y và anh Th trình bày tự thỏa thuận và cam kết không có ý định tẩu tán tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Y và anh Th trình bày không có và cam kết không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Buộc chị Đoàn Thị Y chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 51, Điều 53, Điều 81 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Đoàn Thị Y và anh Lâm Nhựt Th.

2/ Về con chung: Chị Đoàn Thị Y được tiếp tục nuôi con tên Lâm Nhựt Th1, sinh ngày 04/3/2016, anh Th không cấp dưỡng nuôi con do chị Y không yêu cầu. Chị Y cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Th trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3/ Về tài sản chung: Chị Y và anh Th cam kết tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, không có ý định tẩu tán tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

4/ Về nợ chung: Chị Y và anh Th cam kết không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Đoàn Thị Y chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0006478 ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Th hành án dân sự thành phố Hồng Ngự, chị Đoàn Thị Y không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương Trang – Ngô Thị Diễm Thúy Huỳnh Thanh Tâm